TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ** B **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày: 04-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B**, TỈNH BÌNH PHƯỚC`**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Mai Phương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Vũ Thị D
2. Bà Nông Thị Giới

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Kg Lực – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Trần K - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Công T, sinh năm 1998, tại tỉnh Bình Phước.

HKTT: Tổ 05, khu phố A, phường L, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha bị cáo tên Lê Công L, sinh năm 1975, mẹ bị cáo tên Vũ Thị Hồng H, sinh năm 1980, Bị cáo có 02 anh chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án: không, tiền sự: Tiền sự: 01 tiền sự - tại Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 01/3/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng đối với Lê Công T, ngày 11/02/2022 T chấp hành xong; Bị cáo chưa có vợ con. Ngày 02/10/2022 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 21/12/2022, bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh đến ngày 17/3/2023, tiếp tục bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 13/02/2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, hiện bị cáo đang thực hiện cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:
Phạm Kim K, sinh năm 2001 (Vắng mặt)
Đia chỉ: Tổ 03, khu phố A, phường L, thị xã B, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Hồ Thị Tuyết D, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Đia chỉ: Tổ 03, khu phố A, phường L, thị xã B, tỉnh Bình Phước

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/10/2022, Lê Công T đi bộ ngang qua nhà anh Phạm Kim K tại tổ 03, khu phố A, phường L, thị xã B thì nhìn thấy nhà anh K đóng cửa, khóa ngoài, không có người trông coi nên nảy sinh ý định vào nhà tìm tài sản để chiếm đoạt. T sử dụng 01 thanh kim loại dài khoảng 30cm nhặt được gần đó, phá khóa cửa nhà anh K rồi đi vào trong phòng ngủ thứ nhất lấy 01 máy tính xách tay (laptop), đem cất giấu ở bụi cây ven đường cách nhà anh K khoảng 100m.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Phạm Kim K về nhà thấy cửa bị phá khóa mất tài sản nên xem lại camera an ninh thì phát hiện có người vào nhà lấy tài sản nên tố cáo với Công an phường L, đồng thời cung cấp 04 đoạn video clip do camera an ninh trong nhà ghi lại hình ảnh 01 người phá khóa cửa vào nhà lục tìm tài sản và chiếm đoạt laptop.

Đến chiều ngày 30/10/2022, T đến nơi cất giấu lấy laptop thì bị Cảnh sát hình sự Công an thị xã B phối hợp với Công an phường L tuần tra, nghi ngờ nên đưa T về trụ sở Công an phường làm việc. T đã thừa nhận việc chiếm đoạt tài sản và giao nộp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion, màu đen, màn hình bị kẻ sọc, tại vị trí bản lề của máy tính xách tay bị bể 02 vỏ nhựa ở hai bên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Lê Công T xem lại 04 đoạn video clip do anh Phạm Kim K giao nộp. Kết quả T xác nhận người thanh niên cạy phá cửa, lục tìm tài sản và lấy laptop trong đoạn video chính là T.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã B kết luận: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion, màu đen, màn hình bị kẻ sọc, tại vị trí bản lề của máy tính xách tay bị bể 2 vỏ nhựa ở 2 bên. Bị hại mua vào năm 2018 với giá 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), thời điểm định giá tháng 10/2022 trị giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Từ khi bị phát hiện và trong suốt quá trình điều tra, truy tố, Lê Công T đã khai nhận rõ việc chiếm đoạt tài sản vào ngày 02/10/2022

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố Lâm Công T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị hại Phạm Kim K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị Tuyết D (mẹ của bị hại K) vắng mặt tại phiên toà, tại các biên bản lấy lời khai bị hại trình bày: Đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì khác về hình phạt đối với bị cáo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau phần xét hỏi và tranh luận, giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách

nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Công T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

- Cơ quan điều tra đã xử lý:

Trả lại 01 máy laptop nhãn hiệu HP Pavilion màu đen (mà Lê Công T giao nộp) là tài sản hợp pháp của anh Phạm Kim K

- Chuyển theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD có chứa 04 đoạn video clip do camera an ninh trong nhà ghi lại hình ảnh Lê Công T phá khóa cửa vào nhà lục tìm tài sản và chiếm đoạt laptop.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Kiểm sát viên đã nêu trong bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi mà mình đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo hứa từ nay về sau sẽ không tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã B, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, cụ thể: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 02/10/2022, Lê Công T lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay (laptop) HP Pavilion trị giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) của anh Phạm Kim K tại tổ 03, khu phố A, phường L, thị xã B, tỉnh Bình Phước, đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt và hứa không tái phạm.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố bị cáo Lê T Công về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của các bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến

tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, mà không chịu lao động, bị cáo đã không làm chủ được hành vi của mình, nảy sinh lòng tham lợi dụng sơ hở của chủ tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự và là người có nhân thân chưa tốt, bị cáo có tiền sự về việc bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc năm 2021, mới thực hiện xong vào tháng 02/2022, đến khi thực hiện hành vi phạm tội chưa hết thời gian được xem là không còn tiền sự, lại tiếp tục bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 13/02/2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, thể hiện T độ không chấp hành pháp luật.

Căn cứ vào tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, để bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với các vật chứng gồm: 01 máy laptop nhãn hiệu HP Pavilion màu đen là tài sản hợp pháp của anh Phạm Kim K, đã được Cơ quan điều tra Công an thị xã B xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

Chuyển theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD có chứa 04 đoạn video clip do camera an ninh trong nhà ghi lại hình ảnh Lê Công T phá khóa cửa vào nhà lục tìm tài sản và chiếm đoạt laptop.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Phạm Kim K đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu khác, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lê Công T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Lê Công T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa CD có chứa 04 đoạn video clip do camera an ninh trong nhà ghi lại hình ảnh Lê Công T phá khóa cửa vào nhà lục tìm tài sản và chiếm đoạt laptop.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Công T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án ND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi Cục THA DSTX B;
- Phòng PV27 – CAT Bình Phước;
- Bị cáo, bị hại, đương sư;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Mai Phương